

Số: /2026/TT-NHNN

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

THÔNG TƯ

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 18/2025/TT-NHNN quy định về thu thập, khai thác, chia sẻ thông tin, báo cáo của Hệ thống thông tin phục vụ công tác giám sát hoạt động quỹ tín dụng nhân dân và tổ chức tài chính vi mô

Căn cứ Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam số 46/2010/QH12;

Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 đã được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 96/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 26/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 198/2026/NĐ-CP;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục An toàn hệ thống các tổ chức tín dụng;

Thông đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành Thông tư quy định về thu thập, khai thác, chia sẻ thông tin, báo cáo của Hệ thống thông tin phục vụ công tác giám sát hoạt động quỹ tín dụng nhân dân và tổ chức tài chính vi mô.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số khoản của Điều 8

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 như sau:

“2. Đối với Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam, Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam:

a) Việc chia sẻ thông tin, báo cáo cho Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam, Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam được thực hiện thông qua việc kết nối giữa các hệ thống thông tin theo hướng dẫn của Cục Công nghệ thông tin;

b) Phạm vi chia sẻ thông tin, báo cáo:

(i) Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam được chia sẻ thông tin, báo cáo phù hợp với quy định pháp luật về cung cấp thông tin giữa Ngân hàng Nhà nước và Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam;

(ii) Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam được chia sẻ thông tin, báo cáo do quỹ tín dụng nhân dân cung cấp theo quy định tại khoản 1 Điều 3 Thông tư này; thông tin, báo cáo do Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khu vực cung cấp về kết

luận thanh tra, kết luận kiểm tra quỹ tín dụng nhân dân theo quy định tại khoản 2 Điều 3 Thông tư này để phục vụ cho mục đích điều hòa vốn, kiểm toán nội bộ, kiểm tra và giám sát an toàn hệ thống quỹ tín dụng nhân dân. Trường hợp có nhu cầu được chia sẻ thông tin, báo cáo ngoài các thông tin, báo cáo nêu trên, Ngân hàng Hợp tác xã gửi văn bản cho Cục An toàn hệ thống các tổ chức tín dụng tổng hợp, trình Thống đốc Ngân hàng Nhà nước phê duyệt;

c) Các đơn vị được chia sẻ thông tin, báo cáo phải sử dụng đúng mục đích, góp phần bảo đảm an toàn hệ thống quỹ tín dụng nhân dân, tổ chức tài chính vi mô và an toàn hệ thống các tổ chức tín dụng;

d) Trường hợp thông tin, báo cáo được chia sẻ có chứa dữ liệu cá nhân theo quy định pháp luật, các đơn vị được chia sẻ thông tin, báo cáo phải thiết lập cơ chế giám sát khi xử lý dữ liệu cá nhân trong trường hợp không cần sự đồng ý của chủ thể dữ liệu cá nhân theo quy định tại Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân.”.

2. Bổ sung khoản 4 như sau:

“4. Tra cứu thông tin liên quan đến tiền gửi:

a) Người gửi tiền tại quỹ tín dụng nhân dân được tra cứu thông tin liên quan đến tiền gửi trên cơ sở thông tin, báo cáo của Hệ thống thông tin giám sát và phải bảo mật thông tin người gửi tiền theo quy định của pháp luật;

b) Trường hợp kết quả tra cứu không khớp đúng, người gửi tiền phải cung cấp thông tin cho Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khu vực;

c) Thông tin không khớp đúng của người gửi tiền cung cấp là cơ sở để Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khu vực xử lý theo chức năng, nhiệm vụ và quy định của pháp luật;

d) Ngân hàng Nhà nước ban hành quyết định hướng dẫn chi tiết việc thực hiện quy định tại điểm a, b và c khoản này.”.

Điều 2. Bổ sung khoản 11, khoản 12, khoản 13 vào Điều 10

“11. Đầu mỗi phối hợp Cục An toàn hệ thống các tổ chức tín dụng đánh giá tác động đối với thiết kế của Hệ thống thông tin giám sát và khảo sát quỹ tín dụng nhân dân về thời gian nâng cấp hệ thống thông tin, đáp ứng yêu cầu kết nối để cung cấp thông tin, báo cáo khi sửa đổi, bổ sung, thay thế Danh mục thông tin, báo cáo cung cấp cho Hệ thống thông tin giám sát.

12. Đầu mỗi phối hợp Cục An toàn hệ thống các tổ chức tín dụng và các đơn vị liên quan triển khai quy định tại khoản 4 Điều 8 Thông tư này:

a) Nghiên cứu, xây dựng giải pháp kỹ thuật và tổ chức triển khai chức năng tra cứu thông tin liên quan đến tiền gửi cho người gửi tiền tại quỹ tín dụng nhân dân;

b) Xây dựng hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước, bao gồm tối thiểu các nội dung sau:

(i) Hướng dẫn để người gửi tiền tra cứu thông tin liên quan đến tiền gửi;

(ii) Hướng dẫn để người gửi tiền cung cấp thông tin cho Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khu vực trong trường hợp thông tin tra cứu không khớp đúng;

(iii) Trách nhiệm xử lý của Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khu vực;

(iv) Thời điểm bắt đầu thực hiện.

c) Xây dựng, triển khai giải pháp kỹ thuật để lưu trữ, xử lý, tổng hợp, khai thác kết quả tra cứu thông tin của người gửi tiền tại quỹ tín dụng nhân dân.

13. Trường hợp Hệ thống thông tin giám sát chia sẻ thông tin, báo cáo có chứa dữ liệu cá nhân cho Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam, Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam, Cục Công nghệ thông tin áp dụng các biện pháp kỹ thuật phù hợp nhằm bảo đảm an toàn dữ liệu cá nhân trong quá trình lưu trữ, truyền nhận và chia sẻ dữ liệu theo quy định của pháp luật về bảo vệ dữ liệu cá nhân, an toàn thông tin mạng và các quy định của Ngân hàng Nhà nước.”.

Điều 3. Sửa đổi, bổ sung một số khoản của Điều 11

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 như sau:

“2. Đầu mỗi tiếp nhận nhu cầu sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới thông tin, báo cáo cung cấp cho Hệ thống thông tin giám sát, sản phẩm đầu ra, công thức kiểm tra trên Hệ thống thông tin giám sát của các đơn vị theo quy định tại Thông tư này.”.

2. Sửa đổi, bổ sung khoản 5 như sau:

“5. Đầu mỗi tiếp nhận đăng ký khai thác, chia sẻ thông tin, báo cáo theo quy định tại điểm c khoản 1, điểm b(ii) khoản 2 Điều 8 Thông tư này, trình Thống đốc Ngân hàng Nhà nước phê duyệt và thông báo cho các đơn vị.”.

3. Bổ sung khoản 9, khoản 10 như sau:

“9. Phối hợp với Cục Công nghệ thông tin thực hiện quy định tại khoản 11, khoản 12 Điều 10 Thông tư này.

10. Định kỳ hàng tháng, trên cơ sở tổng hợp kết quả tra cứu thông tin của người gửi tiền quy định tại khoản 4 Điều 8 Thông tư này, phối hợp với Cục Công nghệ thông tin tổng hợp, báo cáo Thống đốc Ngân hàng Nhà nước để chỉ đạo, xử lý.”.

Điều 4. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 12

“1. Trong quá trình khai thác, sử dụng Hệ thống thông tin giám sát, Thanh tra Ngân hàng Nhà nước đề xuất nhu cầu sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc ban hành mới thông tin, báo cáo cung cấp cho Hệ thống thông tin giám sát, sản phẩm đầu ra trên Hệ thống thông tin giám sát để bảo đảm phục vụ công tác quản lý, đồng thời xây dựng mẫu biểu báo cáo sửa đổi, bổ sung, ban hành mới, công thức kiểm tra, cách thức tính toán, gửi Cục An toàn hệ thống các tổ chức tín dụng.”.

Điều 5. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 13

“1. Trong quá trình khai thác, sử dụng Hệ thống thông tin giám sát, Cục Quản lý, giám sát tổ chức tín dụng đề xuất nhu cầu sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc

ban hành mới thông tin, báo cáo cung cấp cho Hệ thống thông tin giám sát, sản phẩm đầu ra trên Hệ thống thông tin giám sát để bảo đảm phục vụ công tác quản lý, đồng thời xây dựng mẫu biểu báo cáo sửa đổi, bổ sung, ban hành mới, công thức kiểm tra, cách thức tính toán, gửi Cục An toàn hệ thống các tổ chức tín dụng.”.

Điều 6. Sửa đổi, bổ sung một số khoản của Điều 14

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 như sau:

“1. Trong quá trình khai thác, sử dụng Hệ thống thông tin giám sát, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khu vực đề xuất nhu cầu sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc ban hành mới thông tin, báo cáo cung cấp cho Hệ thống thông tin giám sát, sản phẩm đầu ra trên Hệ thống thông tin giám sát để bảo đảm phục vụ công tác quản lý, đồng thời xây dựng mẫu biểu báo cáo sửa đổi, bổ sung, ban hành mới, công thức kiểm tra, cách thức tính toán, gửi Cục An toàn hệ thống các tổ chức tín dụng.”.

2. Bổ sung khoản 5, khoản 6 như sau:

“5. Yêu cầu quỹ tín dụng nhân dân thông báo cho người gửi tiền và phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã, phường để thông tin, tuyên truyền trên phương tiện truyền thông của xã, phường nơi có quỹ tín dụng nhân dân hoạt động về việc có thể tra cứu thông tin liên quan đến tiền gửi theo hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước.

6. Ban hành Quy chế tiếp nhận, xử lý thông tin do người gửi tiền cung cấp theo quy định tại khoản 4 Điều 8 Thông tư này, bảo đảm kịp thời, đúng theo quy định pháp luật.”.

Điều 7. Hiệu lực thi hành

Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày tháng năm 2026.

Điều 8. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

Thủ trưởng các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam, Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam, quỹ tín dụng nhân dân, tổ chức tài chính vi mô chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Thông tư này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Ban lãnh đạo NHNN;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp (để kiểm tra);
- Công báo;
- Cổng thông tin điện tử NHNN;
- Lưu: VP, PC, ATHT4 (03).

**KT. THÔNG ĐỐC
PHÓ THÔNG ĐỐC**

Phạm Tiến Dũng